

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NAM ĐỊNH**

Số: 2049 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nam Định, ngày 07 tháng 11 năm 2022

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cấp giấy phép khoan khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều và các văn bản hướng dẫn thi hành;*

*Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 3231/QĐ-BNN-PCTT ngày 25/8/2022 phê duyệt dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên; số 3466/QĐ-BNN-PCTT ngày 13/9/2022 phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên;*

*Căn cứ Văn bản số 1071/PCTT-QLĐĐ ngày 24/10/2022 của Tổng cục Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thỏa thuận để cấp phép khoan khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định;*

*Căn cứ ý kiến kết luận của tập thể lãnh đạo UBND tỉnh tại Thông báo số 127/TB-VPUBND ngày 03/11/2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Xét nội dung tại các văn bản của Ban Quản lý dự án xây dựng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định: số 212/TTr-BQL ngày 25/10/2022 về việc đề nghị cho phép khoan khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên; số 221/BQL-KHTH ngày 03/11/2022 về việc đính chính một số nội dung tờ trình số 212/TTr-BQL ngày 25/10/2022 của Ban Quản lý dự án xây dựng nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Hồ sơ các văn bản, bản vẽ liên quan kèm theo;*

*Theo đề nghị tại các văn bản của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: số 2779/TTr-SNN ngày 31/10/2022 về việc cấp phép khoan khảo sát địa chất phục*

vụ lập thiết kế bản vẽ thi công Dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định, thuộc Dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê cấp III trở lên trên địa bàn tỉnh Nam Định; số 2842/SNN-CCTL ngày 04/11/2022 về việc đính chính một số nội dung tờ trình số 2779/TTr-SNN ngày 31/10/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp giấy phép cho Ban Quản lý dự án xây dựng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định được khoan khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định thuộc dự án Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê từ đê cấp III trở lên, trên địa bàn tỉnh Nam Định, với những nội dung như sau:

1. Vị trí, quy mô các lỗ khoan khảo sát các công xung yếu dưới đê:

1.1. Khoan khảo sát các công xung yếu dưới đê:

- Khoan khảo sát địa chất 7 công xung yếu dưới đê với tổng số 14 lỗ khoan.

- Loại khoan và đường kính hố khoan: Sử dụng khoan máy; đường kính hố khoan 110mm.

- Kỹ thuật khoan máy công tác khảo sát địa chất theo tiêu chuẩn TCVN 9155-2021, vị trí, chiều sâu cụ thể theo bảng thống kê như sau:

STT	Hố khoan	Chiều sâu (m)	Lý trình	Ghi chú
I	Cổng Số 7 tại K194+841 tuyến đê hữu Hồng, huyện Xuân Trường			
1	NĐ-ĐC-S7-HK2	08	K194+839	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-S7-HK1	25	K194+846	Mặt đê
II	Cổng Chúa, K209+519 tuyến đê hữu Hồng, huyện Giao Thủy			
1	NĐ-ĐC-CC-HK1	35	K209+519	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-CC-HK2	07	K209+526	Mặt đê
III	Cổng Nghĩa Trang, K21+925 tuyến đê hữu Đào, huyện Ý Yên			
1	NĐ-ĐC-NT-HK2	06	K21+920	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-NT-HK1	25	K21+931	Mặt đê
IV	Cổng Sa Đê, K20+311 tuyến đê hữu Ninh Cơ, huyện Trực Ninh			
1	NĐ-ĐC-SĐ-HK1	35	K20+311	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-SĐ-HK2	08	K20+318,5	Mặt đê
V	Cổng TB Đông Cao, K22+720 tuyến đê hữu Đào, huyện Ý Yên			
1	NĐ-ĐC-ĐC-HK1	25	K22+710	Mặt đê
2	NĐ-ĐC-ĐC-HK2	07	K22+720,5	Lòng kênh
VI	Cổng An Phú, K3+170 tuyến đê tả Ninh, huyện Xuân Trường			

1	NĐ-ĐC-AP-HK2	07	K3+170	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-AP-HK1	25	K3+175	Mặt đê
VII	Cống Thanh Khê, K167+162 tuyến đê tả Đáy, huyện Ý Yên			
1	NĐ-ĐC-TK-HK2	06	K167+161	Lòng kênh
2	NĐ-ĐC-TK-HK1	25	K167+168	Mặt đê

### 1.2. Quy mô lấp bịt lỗ khoan:

Công tác lấp lỗ khoan: Bắt buộc lấp tiêu chuẩn các hố khoan liên quan đến ổn định của công trình, các hố khoan trong phạm vi xây dựng công trình thủy công, các hố khoan liên quan đến hệ thống đê điều theo TCVN 9155-2021, phương pháp thực hiện:

- Lấp hố tiêu chuẩn bằng đất loại sét dẻo vo thành viên tròn có đường kính từ 4 cm đến 5 cm, thả dần từng viên qua miệng hố khoan. Khi chiều cao cột vật liệu trong hố khoan đã đạt đến 1 m thì ngừng thả vừa, dùng cần khoan đầm chặt, sau đó kéo cần khoan lên, tiếp tục thả vật liệu như chu kỳ trước, cho đến khi vật liệu lấp đầy và chặt đến miệng hố khoan, ..

- Hoàn trả mặt bằng như hiện trạng ban đầu; lập biên bản lấp lỗ khoan giữa đại diện Ban QLDA với đơn vị quản lý đê điều và đơn vị khảo sát.

1.3. Thời gian được phép thi công: Kể từ ngày có Quyết định cấp phép và hoàn thành trước ngày 30/11/2022.

2. Một số quy định đối với đơn vị được cấp giấy phép (Ban Quản lý dự án xây dựng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định):

- Ngoài những nội dung được cấp phép ở trên, không được có thêm bất cứ hoạt động nào khác, khi chưa được cấp thẩm quyền cho phép.

- Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu tại Văn bản số 1071/PCTT-QLĐĐ ngày 24/10/2022 của Tổng cục Phòng, chống thiên tai về việc thỏa thuận để cấp phép khoan khảo sát địa chất phục vụ lập thiết kế bản vẽ thi công dự án thành phần số 10: Xử lý cấp bách các công xung yếu dưới đê tỉnh Nam Định.

- Khoan khảo sát đúng theo hồ sơ đã trình. Sau khi lấy mẫu xong lỗ khoan nào phải tiến hành lấp bịt ngay lỗ khoan đó theo đúng trình tự và quy trình quy định hiện hành.

- Quá trình khoan phải đảm bảo an toàn đê điều, đảm bảo vệ sinh môi trường và những quy định của pháp luật khác có liên quan; nếu gây hư hỏng đê điều phải chịu trách nhiệm tu bổ, sửa chữa.

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Chi cục Thủy lợi Nam Định, Hạt quản lý đê thuộc địa bàn và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ủy ban nhân dân các huyện: Ý Yên, Trực Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy; Chi cục Thủy lợi Nam Định; các Hạt quản lý đê: Ý Yên, Trực Ninh, Xuân Trường, Giao Thủy; Ban Quản lý dự án xây dựng nông nghiệp và Phát triển nông thôn Nam Định và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Như Điều 2;
- CPVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3.

QB03\_05

*Chánh Văn phòng*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Anh Dũng**